

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**BỘ TÀI CHÍNH -
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 121/2014/TTLT-BTC-BKHCN

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2014

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng và
quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên
theo chức năng của tổ chức khoa học và công nghệ công lập**

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư liên tịch Hướng dẫn xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Thông tư này hướng dẫn việc xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ các tổ chức khoa học và công nghệ công lập để thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng.

b) Thông tư này không áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ được quy định tại Khoản 2 Điều 25 của Luật khoa học và công nghệ.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập (sau đây gọi tắt là tổ chức khoa học và công nghệ), không bao gồm tổ chức khoa học và công nghệ đã chuyển thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Đối với tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chiến lược, chính sách, nghiên cứu xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành, phục vụ quản lý nhà nước; tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ công lập thành lập sau ngày Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ (Nghị định số 96/2010/NĐ-CP) có hiệu lực thi hành được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động thường xuyên theo phương thức khoán quy định tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 96/2010/NĐ-CP của Chính phủ không phải lập dự toán kinh phí hoạt động thường xuyên trong dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng.

Điều 2. Yêu cầu đối với nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí

Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của tổ chức khoa học và công nghệ được ngân sách nhà nước cấp kinh phí phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:

1. Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức quy định tại quyết định thành lập, điều lệ hoặc quy chế tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ;
2. Được cơ quan có thẩm quyền quyết định đặt hàng, giao nhiệm vụ theo quy định và không trùng lặp với nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điểm b Khoản 1 Điều 1 Thông tư này.
3. Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ phù hợp với khả năng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước.
4. Khi kết thúc nhiệm vụ có nghiệm thu, đánh giá kết quả phải đạt yêu cầu của cơ quan giao nhiệm vụ.

Điều 3. Lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ

Việc lập dự toán kinh phí ngân sách chi nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước (Nghị định số 60/2003/NĐ-CP), các Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP và các quy định hiện hành. Thông tư này hướng dẫn thêm một số nội dung như sau:

1. Căn cứ lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ:

a) Danh mục và nội dung nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng do tổ chức khoa học và công nghệ xây dựng, được cơ quan chủ quản phê duyệt đặt hàng, giao nhiệm vụ;

b) Số lượng người tham gia thực hiện trong mỗi nhiệm vụ; thời gian tham gia thực hiện nhiệm vụ, hệ số lương và các khoản phụ cấp theo lương của những người tham gia thực hiện nhiệm vụ.

Tổ chức khoa học và công nghệ căn cứ vào nội dung nhiệm vụ để xác định số người tham gia, vị trí, chức danh trong nhiệm vụ, thời gian thực hiện nhiệm vụ của từng người và kê khai cụ thể trong thuyết minh của nhiệm vụ.

Tổng số người tham gia các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của tổ chức khoa học và công nghệ không vượt quá số lượng người làm việc theo vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

c) Các định mức kinh tế, kỹ thuật do bộ, ngành quản lý chuyên ngành, lĩnh vực ban hành và các quy định hiện hành. Trường hợp nội dung chi nào chưa có định mức thì cần thuyết minh chi tiết căn cứ lập dự toán;

d) Các quy định về phí, lệ phí và thu sự nghiệp khác của các tổ chức khoa học và công nghệ.

2. Yêu cầu lập dự toán:

Hàng năm, căn cứ vào quy trình và thời hạn lập dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan; căn cứ hướng dẫn tại Thông tư này và chế độ chi tiêu tài chính hiện hành, các tổ chức khoa học và công nghệ có trách nhiệm:

a) Xây dựng dự toán thu của đơn vị: xây dựng dự toán thu của từng nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng: thu phí, lệ phí, thu hoạt động sự nghiệp và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp đơn vị có hoạt động dịch vụ thì phải tự bù đắp chi phí theo quy định, chênh lệch giữa dự toán thu dịch vụ lớn hơn dự toán chi dịch vụ (nếu có) sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định, được bổ sung vào dự toán thu để bổ sung nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của đơn vị theo quy định;

b) Xây dựng dự toán chi: Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn về nội dung, định mức chi quy định tại Điều 4 của Thông tư này, tổ chức khoa học và công nghệ có trách nhiệm lập dự toán nhu cầu chi của từng nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng gắn với các nội dung và sản phẩm (hoặc kết quả) cụ thể, có thuyết minh rõ cơ sở xây dựng dự toán chi tiết theo từng nội dung công việc;

c) Xác định chênh lệch giữa dự toán thu và dự toán chi, kinh phí đề nghị ngân sách nhà nước hỗ trợ;